TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/HS-ST
Ngày 31-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Hải và bà H'Mhêl.

- Thư ký phiên toà: Ông Y Thanh Lâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà: Ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2017/QĐXXST-HS, ngày 18/8/2017 đối với bị cáo:

Lò Láo U (tên gọi khác: Lò Sài N), sinh năm 1979 tại tỉnh Lào Cai; nơi ĐKHKTT: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 0/12; con ông Lò Phù C và bà Phàn Mùi N (đều đã chết); vợ là Hoàng Tả M, sinh năm 1981 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 06/5/2017 sau đó chuyển sang tạm giam. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Lò Láo S, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 06/5/2017, Phòng PC47 Công an tỉnh Đắk Nông và Công an huyện Đắk Glong bắt quả tang Lò Láo Tả đang thực hiện hành vi bán ma túy cho Lê Ngọc H tại quán cà phê H thuộc thôn 5, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh

Đắk Nông. Bị cáo Lò Láo U cũng có mặt tại quán nên được mời làm việc và đã khai nhận bị cáo là người nghiện ma túy; khoảng tháng 4/2017 bị cáo mua 1.000.000 đồng ma túy của một người dân tộc H'Mông (không rõ nhân thân lai lịch) để sử dụng và đang được cất dấu tại nhà của bị cáo thuộc thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Khám xét nhà của bị cáo thu giữ tại phòng khách 01 bịch nilon màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng; thu giữ tại phòng ngủ 01 bịch nilon màu xanh, bên trong chưa chất bột màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 23/PC54 ngày 10/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Mẫu vật thu giữ tại nhà Lò Láo U gửi giám định là chất ma túy, là hêrôin. Tổng trọng lượng mẫu vật là 0,1265gam, hoàn lại đối tượng giám định 0,0538gam.

Tại bản cáo trạng số 34/CTr-VKS, ngày 10/8/2017 của VKSND huyện Đắk Glong đã truy tố bị cáo Lò Láo U về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lò Láo U phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lò Láo U từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; đối với đối tượng bán ma túy cho Lò Láo U chưa xác định được nhân thân lai lịch và hành vi bán ma túy của Lò Láo T cho Lê Ngọc H đang được điều tra bằng vụ án khác, vì vậy nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập xử lý; về vật chứng vụ án: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,0538gam hêrôin còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Láo U đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Lò Láo U đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đUng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lò Láo U là người nghiện ma túy, tháng 4/2017 bị cáo mua ma túy để sử dụng và cất dấu tại phòng khách và phòng ngủ; khám xét nhà của bị cáo ngày 06/5/2017, thu giữ 0,1265gam hêrôin. Do đó, hành vi của bị cáo Lò Láo U đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999;

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 có quy định khác về mức hình phạt đối với hành vi và khối lượng ma túy tàng trữ so với Bộ luật hình sự năm 1999; theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, với khối lượng Hêrôin bị cáo tàng trữ có khung hình phạt cao nhất đến 05 năm tù, thấp hơn so với mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; là điều khoản có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt chính đối với bị cáo.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định.

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Hành vi bán ma túy của Lò Láo T cho Lê Ngọc H đang được điều tra bằng vụ án khác; đối tượng bán ma túy cho bị cáo không xác định được nhân thân lai lịch nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo đồng thời ăn năn hối cải; bị cáo tự khai về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nên thuộc trường hợp người phạm tội tự thU; bị cáo có trình độ học vấn thấp, không biết chữ nên điều kiện tiếp nhận các thông tin, quy định của pháp luật về quản lý chất ma túy có phần hạn chế. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Đối với 0,0538gam Hêrôin còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[5].Về án phí: Bị cáo Lò Láo U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Túyên bố: Bị cáo Lò Láo U (tên gọi khác: Lò Sài N) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

1.1. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lò Láo U 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/5/2017.

1.2. Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, phạt bổ sung bị cáo Lò Láo U 5.000.000 (*năm triệu*) đồng sung quỹ nhà nước, hình thức nộp phạt 01 (*một*) lần

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,0538gam Hêrôin còn lại sau giám định. *(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong).*

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lò Láo U phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận **:**
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Đắk Glong;
- Chi cục THA.DS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Tuân